

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 4512/2024/DS-ST

Ngày: 20-9-2024

V/v: “Yêu cầu hủy quyết định đơn
phương chấm dứt hợp đồng làm việc”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hiền

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Đăng Vạn
- Bà Nguyễn Đặng Thanh Giang

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức,
Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 105/2024/TLST-
LĐ ngày 21 tháng 5 năm 2024 về việc “Yêu cầu hủy quyết định đơn phương chấm dứt
hợp đồng làm việc” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 6950/2024/QĐXXST-DS
ngày 21 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông PĐH

Địa chỉ: 48/8/7 đường số x, phường y, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí
Minh

Bị đơn: ĐHSPKT

Địa chỉ: Số 01 q, phường r, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: LHG – Quyền Hiệu trưởng Trường

Địa chỉ: 47/5 d, phường f, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, ông Nguyễn
Đức Hùng trình bày:

Ngày 01/8/2024, ông H và ĐHSPKT (gọi tắt là Trường) ký kết hợp đồng làm
việc không xác định thời hạn số 107/HĐ-ĐHSPKT với chức danh giảng viên, thực
hiện các nhiệm vụ theo quy định của Nhà nước và theo sự phân công của Trường đơn
vị. Sau đó, ông H được bổ nhiệm chức vụ Phó trưởng Phòng Đào tạo của Trường.

Thực hiện Quyết định số 1208/QĐ-BGDĐT ngày 07/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc thanh tra công tác quản lý tài chính tại Trường, từ ngày 13/4/2021 đến ngày 20/4/2021, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trường, làm việc với các đơn vị thuộc Trường và cá nhân có liên quan để kiểm tra, xác minh. Trên cơ sở báo cáo kết quả thanh tra của Trường đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của đối tượng thanh tra, tại Kết luận thanh tra số 611/KL-BGDĐT ngày 25/6/2021, Bộ trưởng Bộ GDĐT kết luận trong quá trình hoạt động, Trường có những hạn chế, thiếu sót, sai phạm.

Cho rằng ông H là một trong những cá nhân dễ xảy ra sai phạm trên nên Trường đã tiến hành các thủ tục để chấm dứt hợp đồng làm việc với ông H.

+ Ngày 05/10/2021, Trường đã thành lập hội đồng kỷ luật theo Quyết định số 1850/QĐ-ĐHSPKT (gọi tắt là quyết định 1850) do ông Ông NTT ký, chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 3 Điều 35 Nghị định 112/2020/NĐ-CP, trong đó ông LTP tham gia Hội đồng kỷ luật với vai trò đại diện cho tổ chức Đảng của Trường nhưng chưa được tổ chức Đảng cử tham gia Hội đồng kỷ luật là chưa đảm bảo nguyên tắc đại diện, nguyên tắc tập trung dân chủ.

+ Ngày 13/10/2021, ông H đã làm đơn tố cáo gửi đến Hội đồng Trường về việc ông Ông NTT có hành vi ký ban hành quyết định 1850 sai quy định nhưng được thông báo trả lời về việc không thụ lý đơn ông H tố cáo với nội dung theo thông báo số 13/TB-HĐT ban hành kèm theo Nghị quyết số 58/NQ-HĐT ký ngày 21/10/2021.

+ Ngày 10/11/2021, Trường tổ chức cuộc họp Hội đồng kỷ luật viên chức quản lý trong bối cảnh có nhiều cán bộ viên chức Trường bị nhiễm Covid F0, bản thân ông H và Chủ tịch Công đoàn Trường (thành viên Hội đồng kỷ luật) cũng thuộc F1 nên tự cách ly ở nhà nhưng cuộc họp vẫn được tiến hành.

+ Ngày 17/11/2021, ông Ông NTT ký quyết định 2046/QĐ-ĐHSPKT về kỷ luật viên chức hình thức “buộc thôi việc” đối với cá nhân ông H.

+ Ngày 01/12/2021, ông H đã làm đơn khiếu nại gửi Lãnh đạo Trường về việc ra quyết định xử lý kỷ luật viên chức của lãnh đạo Trường nhưng không được giải quyết.

+ Ngày 03/12/2021, ông Ông NTT ký quyết định 2135/QĐ-ĐHSPKT về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức cho cá nhân ông H.

+ Ngày 03/08/2022, ông H gửi đơn đơn kiến nghị cho Đảng Ủy Trường về việc xác minh dấu hiệu vi phạm trong quá trình xử lý kỷ luật theo kết luận 611/KL-BGDĐT và quyết định đơn phương chấm dứt hợp đồng.

+ Đảng ủy và Trường đã tiếp nhận và thành lập Tổ xác minh và phản hồi cho ông H theo văn bản số 829/ĐH-SPKT-TCHC ngày 26/4/2023 trong đó xác định Quyết định số 1850/QĐ-ĐHSPKT về việc thành lập Hội đồng kỷ luật viên chức là sai về thành phần (ông LTP đại diện Đảng ủy nhưng không có văn bản do Đảng ủy cử) và hướng dẫn ông H gửi đơn tố cáo lên các cấp cao hơn để bảo vệ quyền lợi.

Ông H không đồng ý với quy trình quyết định kỷ luật buộc thôi việc của Trường vì lý do Trường chưa làm rõ trách nhiệm của từng cá nhân vi phạm theo như kết luận. Bản thân ông H nhận thấy ông H không có sai phạm. Tuy ông H có thực hiện như Trường trình bày, nhưng đây chỉ là sai sót nhỏ vì những việc làm của ông H đều là công khai và đều được Ban giám hiệu phê duyệt không làm ảnh hưởng đến thu chi của

Trường, không vì lợi ích cá nhân. Các văn bản chưa được đóng dấu đều có thể khắc phục được.

Trong phiên họp kiểm điểm, lãnh đạo Trường kết luận ông H có vi phạm nhưng ông H không đồng ý. Phiên họp được tổ chức trực tuyến, đến nay ông H vẫn chưa xem được biên bản phiên họp.

Về quy trình thực hiện kỷ luật, ông H có nhận được các thư mời dự họp tham gia các phiên họp kỷ luật của Trường. Ông H không đồng ý tham gia các phiên họp vì ông H nhận thấy sai phạm không đến mức kỷ luật. Đến lần thứ ba mở phiên họp kỷ luật, ông H có gửi thư điện tử cho ban tổ chức đề nghị vắng mặt. Theo biên bản họp hội đồng kỷ luật, đã bỏ phiếu đề nghị kỷ luật ông H ở hình thức đề nghị buộc thôi việc là 2/4. Ông H không đồng ý với đề nghị này vì một trong những thành viên của Hội đồng kỷ luật là ông NNT vắng mặt nên bỏ phiếu như vậy là không chính xác. Ngoài ra, trong hội đồng kỷ luật có ông LTP tham gia với tư cách đại diện Đảng ủy Trường nhưng lại không được Đảng ủy Trường cử theo đúng quy định. Từ đó cho thấy, quyết định kỷ luật buộc thôi việc của Trường được ban hành sai trình tự thủ tục. Vì vậy, ông H đề nghị Tòa án tuyên hủy quyết định buộc thôi việc và quyết định đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc.

Ngoài ra, Quyết định thành lập Hội đồng kỷ luật viên chức; Quyết định kỷ luật viên chức; Quyết định về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng do ông Ông NTT ký với tư cách Phụ trách Trường, đây không phải là chức danh được Nhà nước công nhận, chức danh được bổ nhiệm nên việc ký tên và đóng dấu của ông Thịnh trên các văn bản này là không đúng với Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ nên không có giá trị pháp lý.

Vì vậy, ông H yêu cầu Tòa án giải quyết: Hủy Quyết định 2135/QĐ-ĐHSPKT ngày 03/12/2021 về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức và Quyết định kỷ luật số 2046/QĐ-ĐHSPKT ngày 17/11/2021 về thi hành kỷ luật với hình thức kỷ luật buộc thôi việc của Trường.

Đại diện theo pháp luật của Trường, ông LHG trình bày:

Thời gian ông H giữ chức vụ Phó trưởng phòng Phụ trách phòng đào tạo có một số hành vi vi phạm trong thủ tục hành chính từ năm 2018 – 2020 về việc trình ký mở các lớp bồi dưỡng nâng cao kiến thức. Theo thủ tục khi mở lớp đào tạo thì ông H phải trình ký Ban giám hiệu. Sau khi có chữ ký duyệt và dấu mộc của Trường thì mới được triển khai mở lớp. Nhưng văn bản chưa được đóng dấu thì ông H đã triển khai thông báo mở lớp cho học viên đăng ký, tổ chức giáo viên giảng dạy, quyết toán, đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến Kết luận thanh tra của Bộ Giáo dục và Đào tạo xác định Trường đã có vi phạm trong việc thu, quản lý, sử dụng tiền mở lớp ôn thi cao học; lớp bồi dưỡng nâng cao kiến thức chuyên môn; lớp ôn tập thi sát hạch tiếng Anh. Tuy nhiên, trước khi thực hiện thu chi, ông H đã xin ý kiến Ban giám hiệu và được Ban giám hiệu chấp thuận tại Văn bản số 04/GĐN-SDH ngày 04/01/2016, việc thu, chi sau đó cũng được báo cáo và bàn giao lại cho Trường, ông H không tư lợi cá nhân trong vấn đề quản lý thu chi.

Sau khi có kết luận thanh tra số 611/KL-BGDDT ngày 25 tháng 6 năm 2021, Trường đã tổ chức xem xét kỷ luật đối với các cá nhân có liên quan, trong đó có ông H. Trường xác nhận sự việc diễn ra như ông H trình bày, xác nhận những sai phạm như trên trong quá trình tiến hành kỷ luật ông H. Tuy nhiên đã quá thời hạn khiếu nại

tổ cáo nên Trường không có cơ sở để hủy hai quyết định trên. Trường đề nghị Tòa án xem xét giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

Ông H trình bày: Ông vẫn khẳng định Quyết định kỷ luật số 2046/QĐ-ĐHSPKT của Trường ban hành ngày 17/11/2021 về thi hành kỷ luật với hình thức kỷ luật buộc thôi việc là không đúng quy định nhưng do đây là quyết định nội bộ của Trường nên ông rút yêu cầu hủy quyết định này. Ông H vẫn giữ nguyên yêu cầu hủy Quyết định số 2135/QĐ-ĐHSPKT ngày 03/12/2021 của Trường về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức là ông H.

Đại diện Trường ông G trình bày: Trường khi tiến hành kỷ luật buộc thôi việc đối với ông H có thể xảy ra các sai sót như chưa làm rõ sai phạm của ông H, thành viên hội đồng xem xét kỷ luật chưa đúng theo quy định như trình bày của ông H. Tuy nhiên, Trường đã có quyết định kỷ luật buộc thôi việc đối với ông H, đã ban hành quyết định đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc đối ông H, thời hạn khiếu nại không còn nên Trường không thể giải quyết yêu cầu của ông H. Trường đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: đây là vụ án “Yêu cầu hủy quyết định đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc” theo quy định tại Điều 32 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, bị đơn có trụ sở tại Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Tp.Hồ Chí Minh theo điểm c khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[1.2] Về sự tham gia phiên tòa của Viện kiểm sát:

Do Tòa án không có hoạt động về thu thập chứng cứ trong vụ án nên Viện kiểm sát không tham gia phiên tòa sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[1.3] Về việc rút yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Xét ông H rút yêu cầu hủy Quyết định kỷ luật số 2046/QĐ-ĐHSPKT ngày 17/11/2021 của Trường là tự nguyện, căn cứ Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với yêu cầu Quyết định kỷ luật số 2046/QĐ-ĐHSPKT ngày 17/11/2021.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn:

[2.1] Xét hiệu lực của hợp đồng làm việc:

Ngày 01/08/2014, Trường và ông PDH ký kết hợp đồng làm việc không xác định thời hạn, theo đó, ông H bắt đầu làm việc tại Trường từ ngày 01/8/2014 với chức danh chuyên môn là Giảng viên, địa điểm làm việc là Khoa Xây dựng và Cơ học ứng dụng, nhiệm vụ: hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của Nhà nước và sự phân công của Trường đơn vị. Sau đó, ông H được Trường phân công làm Phó trưởng Phòng Đào

tạo của Trường. Xét Hợp đồng trên phù hợp với quy định tại các điều 25, 26, 31 Luật viên chức 2010 nên có hiệu lực, làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của các bên.

[2.2] Xét việc Trường đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc với ông H theo Quyết định số 2135/QĐ-ĐHSPKT ngày 03/12/2021:

Thực hiện Quyết định số 1208/QĐ-BGDĐT ngày 07/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc thanh tra công tác quản lý tài chính tại Trường, từ ngày 13/4/2021 đến ngày 20/4/2021. Tại Kết luận thanh tra số 611/KL-BGDĐT ngày 25/6/2021, Bộ trưởng Bộ GDĐT kết luận những vi phạm về công tác quản lý kinh phí, thu, chi của Trường.

Cho rằng ông H là một trong những cá nhân đề xảy ra sai phạm, ngày 05/10/2021, Trường đã thành lập hội đồng kỷ luật theo Quyết định số 1850/QĐ-ĐHSPKT để xem xét hành vi vi phạm, mức kỷ luật đối với ông H.

[2.2.1] Xét thành phần hội đồng kỷ luật:

Các thành viên hội đồng kỷ luật Theo quyết định thành lập hội đồng kỷ luật số 1850/QĐ-ĐHSPKT ngày 05/10/2021 gồm: ông Nguyễn Trường Thịnh (phụ trách Trường), ông Huỳnh Tôn Nghĩa (phó trưởng phòng đào tạo), ông LTP (ủy viên thường vụ Đảng ủy), ông NNT (chủ tịch Công đoàn Trường), ông Trương Vĩnh An (trưởng phòng tổ chức hành chính).

Căn cứ Điều 6 Điều 10 Quyết định số 56-QĐ/ĐUK ngày 16/6/2017 của Ban chấp hành Đảng bộ Trường ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường quy định trách nhiệm trách nhiệm, quyền hạn Ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy Trường:

“- Thực hiện nhiệm vụ theo chức trách, cương vị công tác được giao, không lấy danh nghĩa thay mặt Đảng ủy nếu không được sự ủy nhiệm của Đảng ủy và Ban thường vụ”

Xét ông LTP tham gia Hội đồng kỷ luật với vai trò đại diện tổ chức Đảng của Trường nhưng chưa được Đảng ủy và Ban thường vụ ủy nhiệm tham gia Hội đồng kỷ luật nên không thể là đại diện tổ chức Đảng tham gia Hội đồng kỷ luật đối với ông H theo điểm c khoản 3 Điều 35 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức. Do vậy, việc thành lập hội đồng kỷ luật theo Quyết định thành lập hội đồng kỷ luật số 1850/QĐ-ĐHSPKT ngày 05/10/2021 của Trường là chưa đúng theo quy định của pháp luật.

[2.2.2] Xét căn cứ xử lý kỷ luật:

Theo Khoản 2 Điều 2 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức quy định nguyên tắc xem xét kỷ luật như sau: *“Mỗi hành vi vi phạm chỉ bị xử lý một lần bằng một hình thức kỷ luật. Trong cùng một thời điểm xem xét xử lý kỷ luật, nếu cán bộ, công chức, viên chức có từ 02 hành vi vi phạm trở lên thì bị xử lý kỷ luật về từng hành vi vi phạm và áp dụng hình thức kỷ luật nặng hơn một mức so với hình thức kỷ luật áp dụng đối với hành vi vi phạm nặng nhất, trừ Trường hợp bị xử lý kỷ luật bằng hình thức bãi nhiệm, buộc thôi việc; không tách riêng từng nội dung vi phạm của cán bộ, công chức, viên chức để xử lý kỷ luật nhiều lần với các hình thức kỷ luật khác nhau”*.

Xét tại Biên bản họp Hội đồng kỷ luật viên chức quản lý ngày 09/11/2021, khi xem xét xác định hình thức kỷ luật đối với ông H, Hội đồng kỷ luật chỉ bỏ phiếu để

xác định hình thức kỷ luật chung đối với các hành vi vi phạm nhưng chưa nêu cụ thể hành vi vi phạm của ông H là gì, chưa nêu mức kỷ luật của từng hành vi, chưa nêu căn cứ pháp lý để áp dụng hình thức kỷ luật đối với từng hành vi mà chỉ tổ chức bỏ phiếu và ấn định hình thức kỷ luật buộc thôi việc với ông H là vi phạm khoản 2 Điều 2 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020.

Từ các cứ trên, có cơ sở Hội đồng xét xử nhận thấy quy trình xử lý kỷ luật ông H của Trường chưa đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Vì vậy, Quyết định về việc kỷ luật viên chức buộc thôi việc đối với ông H số 2046/QĐ-ĐHSPKT ngày 17/11/2021 được ban hành căn cứ vào Quyết định hội đồng kỷ luật số 1850/QĐ-ĐHSPKT ngày 05/10/2021 và Biên bản họp Hội đồng kỷ luật viên chức quản lý ngày 09/11/2021, là chưa đúng quy định của pháp luật.

Từ đó, cho thấy, Trường căn cứ Quyết định về việc kỷ luật viên chức buộc thôi việc số 2046/QĐ-ĐHSPKT ngày 17/11/2021 để đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc với ông H theo Quyết định đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức số 2135/QĐ-ĐHSPKT ngày 03/12/2021 là trái quy định của pháp luật nên yêu cầu khởi kiện của ông H đề nghị Tòa án tuyên Quyết định 2135/QĐ-ĐHSPKT ngày 03/12/2021 của Trường là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí:

Do yêu cầu khởi kiện của ông H được chấp nhận nên Trường phải chịu án phí là 300.000 đồng nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 21, Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
- Các điều 25, 26, 31 Luật viên chức 2010;
- Khoản 2 Điều 2, điểm c khoản 3 Điều 35 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức;
- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông PĐH:

- Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của ông PĐH về việc yêu cầu hủy Quyết định kỷ luật số 2046/QĐ-ĐHSPKT ngày 17/11/2021 của ĐHSPKT

- Tuyên hủy Quyết định đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức số 2135/QĐ-ĐHSPKT ngày 03/12/2021 của ĐHSPKT về việc đơn phương chấm hợp đồng làm việc đối với ông PĐH.

3. Án phí lao động sơ thẩm:

ĐHSPKT phải chịu án phí là 300.000 đồng nộp tại Chi cục Thi hành án thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án. Riêng các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án NDTPHCM;
- Viện KSND TP. Thủ Đức;
- CCTHA DS TP. Thủ Đức;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Thu Hiền